

Số: 09 /2026/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 05 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định quản lý, sử dụng phương tiện nghe nhìn cấp cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí, quy trình bình chọn, công nhận, thay thế và chế độ, chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg;

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BD TTG ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Tờ trình số 181/TTr-SDTTG ngày 28 tháng 01 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định quản lý, sử dụng phương tiện nghe nhìn cấp cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về nguyên tắc quản lý và sử dụng; quy trình cấp phát và bàn giao; trách nhiệm quản lý, theo dõi, kiểm tra, sử dụng phương tiện nghe nhìn cấp cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người có uy tín có tên trong danh sách được Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) quyết định công nhận theo quy định;

b) Cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện, quản lý, sử dụng phương tiện nghe nhìn;

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý và sử dụng

1. Phương tiện nghe nhìn phù hợp với danh mục sản phẩm điện tử, công nghệ thông tin theo quy định hiện hành cấp cho người có uy tín sử dụng nhằm tiếp cận, thu thập thông tin trong và ngoài tỉnh, thông tin quốc tế theo các kênh thông tin chính thức của Nhà nước nhằm phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với vai trò, trách nhiệm của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Việc quản lý, sử dụng phương tiện nghe nhìn phải đúng mục đích, đảm bảo an toàn, hiệu quả, tiết kiệm; không được cho, tặng, bán, cầm cố, thế chấp hoặc sử dụng vào mục đích cá nhân khác, không phục vụ nhiệm vụ của người có uy tín.

3. Phương tiện nghe nhìn trang bị cho người có uy tín là tài sản của Nhà nước cấp cho người có uy tín quản lý và sử dụng. Sau khi được bàn giao tài sản, người có uy tín chịu trách nhiệm toàn bộ về quản lý và sử dụng; cơ quan nhà nước theo thẩm quyền quy định có trách nhiệm theo dõi việc sử dụng phương tiện đảm bảo đúng mục tiêu cấp phát.

Điều 3. Quy trình cấp phát và bàn giao

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức việc cấp phương tiện nghe nhìn cho người có uy tín.

2. Việc bàn giao phương tiện nghe nhìn phải được lập thành biên bản, có chữ ký của người giao, người nhận, đại diện cơ quan chứng kiến; hồ sơ bàn giao được lưu giữ tại Sở Dân tộc và Tôn giáo và các cơ quan có liên quan khác theo quy định về danh mục lưu trữ tài liệu được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Trường hợp người có uy tín vì lý do đặc biệt không thể trực tiếp nhận tài sản thì có thể ủy quyền việc nhận phương tiện theo quy định.

3. Hồ sơ bàn giao gồm: danh sách người có uy tín được trang bị phương tiện nghe nhìn, biên bản bàn giao, phiếu xuất kho, phiếu bảo hành sản phẩm và các tài liệu khác liên quan đến việc bàn giao.

Điều 4. Quản lý, theo dõi và kiểm tra, sử dụng

1. Phương tiện nghe nhìn được quản lý, theo dõi và kiểm tra như sau:

a) Sở Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm quản lý danh sách, chủng loại, số lượng, thời gian cấp phát phương tiện nghe nhìn.

b) Sở Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp với đơn vị cung cấp phương tiện nghe nhìn kiểm soát việc đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí, chất lượng của tài sản đến hết thời gian bảo hành (theo quy định của đơn vị cung cấp).

c) Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp theo dõi, giám sát tình hình sử dụng phương tiện nghe nhìn của người có uy tín trên địa bàn.

2. Người có uy tín có trách nhiệm sử dụng phương tiện nghe nhìn đúng mục đích; giữ gìn, bảo quản trong quá trình sử dụng. Trường hợp làm hư hỏng, làm mất hoặc phương tiện nghe nhìn bị hỏng, bị mất trong trường hợp bất khả kháng phải kịp thời báo cáo với cơ quan quản lý để xem xét xử lý theo quy định.

3. Kể từ khi nhận bàn giao, trong quá trình sử dụng phương tiện nghe nhìn, người có uy tín phải tự chi trả kinh phí cho việc tiêu thụ điện năng vận hành, chi phí đầu nối với thiết bị khác hoặc chi phí cài đặt cho thiết bị và chi phí sửa chữa hư hỏng khi hết thời hạn bảo hành.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và tổng hợp báo cáo việc thực hiện Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo xác nhận danh sách người có uy tín thuộc diện được cấp phát phương tiện nghe nhìn; cấp phát; theo dõi; giám sát việc sử dụng, báo cáo tình hình sử dụng và các nội dung khác có liên quan đến phương tiện nghe nhìn được cấp cho người có uy tín trên địa bàn quản lý.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2026.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện Quyết định nếu có vướng mắc thì tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Thái Nguyên;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD.

MinhHồng/QĐ/03.02.2026.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nông Quang Nhất